TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2023/HS-ST
Ngày 25/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Nga.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Huân và ông Quàng Văn Tại.
- Thư ký phiên tòa: Ông Thào A Thu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên toà: Ông Phạm Minh Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn B; tên gọi khác: Không; sinh năm 1994; tại xã S, huyện Y, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; nơi cư trú: Bản N, xã S, huyện Y, tỉnh Sơn La; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: Lớp 8/12; con ông Lò Văn P, sinh năm 1973; con bà Trương Thị M, đã chết; vợ bị cáo là Lò Thị T, sinh năm 1995 và có 01 người con sinh năm 2020; tiền án: Không ; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 01/10/2017 chấp hành xong về địa phương sinh sống, bị cáo đã được xóa án tích, bị cáo chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuần Giáo cho đến nay và bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/01/2023, Lò Văn B đi từ nhà ở huyện Y, tỉnh Sơn La, lên thăm nhà bố vợ của bị cáo ở xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên. Khi đang thăm thân được mấy ngày, thì đến khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 25/01/2023 Ban đi ra đường Quốc lộ để đón xe khách để đi về huyện Y, tỉnh Sơn La. Trong lúc đợi xe khách thì có một người đàn ông lạ mặt, B không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu đến hỏi B: "*Anh có mua ma túy tổng hợp không?*". Bản thân B là người nghiện ma túy lên B đã đồng ý mua và B nói với người đàn ông đó: " *Bán cho anh hai trăm nghìn đồng*", người đàn ông đó lấy từ trong người ra đưa cho B 01 gói nilon màu trắng, B nhìn qua lớp nilon thấy có 04 viên nén màu hồng, B biết đó là ma túy; sau đó B đưa cho người đàn ông đó 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. Mua

được số ma túy, B cho số ma túy đó vào trong túi áo khoác trước ngực bên trái B đang mặc. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày B đón được xe khách nhà xe " Phong Lan" biển kiểm soát 29B- 620.08, chạy tuyến Điện Biên - Hải Phòng, khi lên xe B được bố trí nằm ở hàng ghế số 2, tầng 2 hàng ghế giữa của xe khách. Đến khoảng 18 giờ 30 cùng ngày, khi xe khách chạy đến khu vực Bản Tân Lập, xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên thì bị Tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo phối hợp với tổ công tác 1266 Công an tỉnh Điện Biên dừng xe kiểm tra đã phát hiện bắt quả tang và thu giữ tại túi áo khoác trước ngực bên trái của Ban 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa 04 viên nghi ma túy tổng hợp. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ vật chứng và đưa Cà Văn B cùng vật chứng về Cơ quan điều tra để điều tra, làm rõ.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng ngày 25/01/2023, có sự chứng kiến của bị cáo đã xác định như sau: 04 viên nén màu hồng có khối lượng là 0,39 gam, gửi toàn bộ làm mẫu gửi giám định. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 22/QĐ-CSĐT, ngày 26/01/2023. Tại bản Kết luận giám định số: 214/KL-KTHS ngày 31/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu các viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn B gửi giám định là chất Ma túy: Loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định 0,29 gam Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 33/CT-VKSTG ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; đã truy tố bị cáo về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu vật chứng còn lại của vụ Lò Văn B có khối lượng 0,29 gam Methamphetamine, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì cũ để tiêu hủy. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; đề nghị HĐXX buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xem xét miễn hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-02), Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL03), Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng (BL78-79), Kết luận giám định (BL85); Biên bản lấy

lời khai, Biên bản hỏi cung bị can, bản tường trình (BL45-53) và các chứng cứ khác; do đó có đủ cơ sở kết luận: Ngày 25/01/2023, bị cáo bị bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu 0,39 gam Methamphetamine. Nguồn gốc Methamphetamine bị cáo mua được của một người đàn ông không rõ lai lịch với giá 200.000đ nhằm mục đích sử dụng. Sau khi mua được ma túy trên đường về nhà bị cáo, thì bị phát hiện và thu giữ. Hành vi, mục đích và khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố và Kiểm sát viên luận tội là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy; hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự trị an tại địa phương và làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự ổn định, phát triển của xã hội. Vì vậy, cần đưa ra mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo; như vậy mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 BLHS quy định; bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung bằng tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành; nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tuyên mức hình phạt đối với bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Hội đồng xét xử xét thấy là đúng về tội danh, tính chất, mức độ, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về vật chứng: Hội đồng xét xử thấy rằng cần căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS để xử lý vật chứng như sau: Đối với vật chứng còn lại của vụ Lò Văn B có khối lượng 0,29 gam Methamphetamine, do đây là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng do không còn giá trị sử dụng vì vậy tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Đối với người đàn ông không rõ lai lịch bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, nhưng khi mua bị cáo không hỏi tên tuổi địa chỉ ở đâu nên không có cơ sở xác minh làm rõ, do đó tại vụ án này HĐXX không xem xét.

[9] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thấy rằng: Không có ý kiến khiếu nại các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của Pháp luật. *Vì các lẽ trên,*

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn Ban phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lò Văn B 01 (*Một*) năm 03 (Ba) tháng tù; thời gian thi hành án phạt tù tính từ ngày 25/01/2023.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng, các mép đều được dán kín, mặt trước phong bì có ghi vật chứng còn lại vụ Lò Văn B có khối lượng 0,29 gam Methamphetamine và 01 phong bì niêm phong màu trắng, các mép đều được dán kín, mặt trước phong bì có ghi vật chứng còn lại vụ Lò Văn B có 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Lò Văn B để tiêu hủy (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/3/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo*).

4. **Án phí**: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Lò Văn Ban phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. **Quyền kháng cáo**: Căn cứ Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 25/4/2023).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC, Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận HSNV, Công an huyện Tuần Giáo;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lương Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **HẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Huân **Quàng Văn Tại** **Lương Thị Nga**